

Bản án số: 359/2019/DS-ST

Ngày: 26/6/2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng;
2. Ông Chu Mạnh Tường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 270/2019/TLST-DS ngày 25/4/2019 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2019/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: A Láng Hạ, phường B, quận C, Tp. Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị Ái H, sinh năm 1985

Địa chỉ: A Cao Thắng, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền ngày 29/3/2019).

Bị đơn:

1. Ông Trương Thành N, sinh năm 1983
2. Bà Trương Thị H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: A đường Linh Đông, khu phố B, phường D, quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định:

Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng V) và ông Trương Thành N, bà Trương Thị H (gọi tắt là ông N, bà H) có thỏa thuận ký vay vốn theo Hợp đồng cho vay số: LN1705300065300/LVV/HĐTD ký ngày 08/6/2017 giải ngân theo khế ước nhận nợ số: LN1705300065300/LVV/HĐTD ký ngày 09/6/2017 với nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay 896.000.000 đồng (Tám trăm chín mươi sáu triệu đồng); Mục đích vay mua xe tải thùng hiệu SHACMAN SX1317GN516 mới 100%; Thời hạn vay 72 tháng (từ ngày 09/6/2017 đến ngày 09/6/2023); Lãi suất tại thời điểm vay 11,4%/năm, thay đổi 03 tháng một lần, lãi suất hiện tại là 13.8%/năm; Phương thức thanh toán trả gốc phân kỳ và lãi hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông N, bà H đã trả được cho VPBank số tiền 439.925.804 đồng. Dư nợ tính đến ngày 26/6/2019, bao gồm: Nợ gốc: 609.788.000 đồng; Nợ lãi: 60.697.982 đồng; Tổng Cộng: 670.485.982 đồng.

Tài sản thế chấp để bảo đảm cho số tiền vay tại hợp đồng tín dụng nêu là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: SHACMAN, số loại: SX1317GN516, số khung: LZGJRG63FX004763, số máy: WP10310E321615B015241; biển kiểm soát: 51D-135.85, đứng tên của bà Trương Thị H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 279524 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 05/6/2017. Giấy chứng nhận biện pháp giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, số đăng ký 1251593518, hiệu lực đăng ký từ 13 giờ 42 phút ngày 08/6/2017 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp. Hồ Chí Minh.

Nay do vi phạm nghĩa vụ nên Ngân hàng yêu cầu ông Trương Thành N và bà Trương Thị H trả ngay số tiền nợ tạm tính đến ngày 26/6/2019 là: 670.485.982 đồng, gồm tiền vốn 609.788.000 đồng; Nợ lãi: 60.697.982 đồng. Đề nghị tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 27/6/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Trong trường hợp ông N và bà H không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì ngân hàng được quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, nhãn hiệu SHACMAN, số loại: SX 1317GN516, số khung: LZGJRG63FX004763, số máy WP10310E321615B015241, biển kiểm soát 51D135.85 đứng tên bà Trương Thị H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 179524 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 05/6/2017. Trường hợp phát mãi tài sản thế chấp vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị Tòa án buộc ông N, bà H thanh toán số nợ cho đến khi dứt nợ.

Bị đơn ông N và Bà H cùng xác định: đúng là ông bà có ký hợp đồng tín dụng số: LN1705300065300/LVV/HĐTD vào ngày 08/6/2017 giải ngân theo khế ước nhận nợ lần 01/ số: LN1705300065300/LVV/HĐTD ký ngày 09/6/2017. Về nội dung hợp đồng đúng như đại diện ngân hàng VPBank trình bày, sau khi ký hợp đồng ông bà đã nhận đủ tiền vay. Tuy nhiên quá trình thực hiện hợp đồng có vi phạm

nghĩa vụ trả nợ nhưng một phần do ngân hàng không hỗ trợ trong việc cấp giấy tờ để khách hàng thực hiện việc khai thác xe. Về số tiền vốn và lãi là đúng, tuy nhiên do hoàn cảnh làm ăn khó khăn, nên ông bà đề nghị Ngân hàng xem xét giảm tiền lãi và được tiếp tục duy trì khoản vay nêu trên.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm có:

- + Đơn khởi kiện;
- + Bản tự khai;
- + Giấy ủy quyền 29/3/2019;
- + Hợp đồng tín dụng (bản sao);
- + Hợp đồng thế chấp xe (bản sao);
- + Hồ sơ pháp lý của Ngân hàng (bản sao);
- + Giấy tờ xe (bản sao);
- + Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo (bản phô);
- + Thông báo khởi kiện và thu hồi nợ trước hạn (bản sao);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP V với ông Trương Thành N và bà Trương Thị H phát sinh từ quan hệ hợp đồng dân sự về vay tài sản thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn cư trú trên địa bàn quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung:

- Xét về hình thức Hợp đồng cho vay số: LN1705300065300/LVV/HĐTD ký ngày 08/6/2017 giải ngân theo khế ước nhận nợ lần 01/ số: LN1705300065300/LVV/HĐTD ký ngày 09/6/2017 được đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp số: LN1705300065300/LVV/HĐTCSP lập ngày 08/6/2017; được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Giấy chứng nhận biện pháp giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, số đăng ký 1251593518, hiệu lực đăng ký từ 13 giờ 42 phút ngày 08/6/2017 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành

phố Hồ Chí Minh. Như vậy, thỏa thuận giữa các bên được lập bằng văn bản và xác lập hoàn toàn tự nguyện là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Theo nội dung hợp đồng, ông N, bà H được vay số tiền 896.000.000 đồng; Mục đích vay mua xe tải thùng hiệu SHACMAN SX1317GN516 mới 100%; Thời hạn vay 72 tháng (từ ngày 09/6/2017 đến ngày 09/6/2023); Lãi suất hiện tại là 13.8%/năm; Phương thức thanh toán trả gốc phân kỳ và lãi hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông N, bà H đã trả được cho VPBank số tiền 439.925.804 đồng. Dư nợ tính đến ngày 26/6/2019, bao gồm tiền vốn: 609.788.000 đồng; Nợ lãi: 60.667.752 đồng; Tổng Cộng: 670.485.982 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông N và bà H không thực hiện việc thanh toán từ ngày 13/7/2018 nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định trong hợp đồng. Lãi suất hai bên thỏa thuận là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Bị đơn xác định nội dung hợp đồng đúng như đại diện ngân hàng trình bày, sau khi ký hợp đồng ông bà đã nhận đủ tiền vay. Quá trình thực hiện hợp đồng có vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Về số tiền vốn và lãi là đúng, tuy nhiên do hoàn cảnh làm ăn khó khăn, nên ông bà đề nghị Ngân hàng xem xét giảm tiền lãi và được tiếp tục duy trì khoản vay nêu trên nhưng không được ngân hàng chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đối với ông Trương Thành N, bà Trương Thị H;

- Buộc ông Trương Thành N, bà Trương Thị H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tính đến ngày 26/6/2019 là: số nợ gốc là: 609,788,000 đồng; tiền

lãi: 60.697.982 đồng, Tổng cộng: 670.485.982 (Sáu trăm bảy mươi triệu, bốn trăm tám mươi lăm nghìn, chín trăm tám mươi hai) đồng.

- Tiền lãi, lãi quá hạn tiếp tục được tính từ ngày 27/6/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

- Trong trường hợp ông Trương Thành N và bà Trương Thị H không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì ngân hàng được quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, nhãn hiệu SHACMAN, số loại: SX 1317GN516, số khung: LZGJRG63FX004763, số máy WP10310E321615B015241, biển kiểm soát 51D135.85 đứng tên bà Trương Thị H theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 179524 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 05/6/2017.

- Trường hợp phát mãi tài sản thế chấp vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Trương Thành N và bà Trương Thị H phải thanh toán số nợ cho đến khi dứt nợ.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 30.819.439 (Ba mươi triệu, tám trăm mười chín nghìn, bốn trăm ba mươi chín) đồng buộc ông Trương Thành N và bà Trương Thị H chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V toàn bộ tiền tạm ứng án phí 17.372.722 (Mười bảy triệu, ba trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi hai) đồng theo biên lai số: 0013339 ngày 24/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Khắc Hưng

